

## HỒI THƯ BA MƯƠI CHÍN

Bị hàm oan, Quách-Tĩnh ra khỏi đảo

Hoàng-dược-Sư bị Châu-bá-Thông quật mắt chiếc mũ, giện quai, lao mình xuống thạp, vung hai tay ra chụp lấy đầu Bá-Thông, quát:

— Nếu đánh một tay mi sẽ thua ta. Mau dùng cả hai tay !

Bá-Thông nói :

— Không ! Một tay cũng thừa sức hạ mi, ta đâu có dùng đến hai tay làm gì.

Thế là hai tay của Dược-Sư dồn sức chọi vào hai tay của Bá-Thông. Vừa mới chạm tay một cái, bỗng nghe một tiếng bịch Châu-bá-Thông ngã lăn trên mặt sỏi, ngó nhảm nghiêng đôi mắt lại.

Hoàng-dược-Sư không đánh tiếp nữa, nghe Bá-Thông ho lên một tiếng, mồm phun ra một cục máu mặt mũi nhợt nhạt như gà cắt tiết. Mọi người đứng ngoài trông thấy lấy làm lạ. Mặc dù đánh không lại Dược-Sư, Bá-Thông vẫn không chịu thua, như vậy tại sao Bá-Thông không vận dụng cả hai tay ?

Bỗng Bá-Thông từ từ đứng dậy nói :

— Dược-Sư ! Ta đã vô ý học thuộc bộ cửu âm chân kinh, làm trái lời di huấn của Vương sư-ca ta, vì vậy ta tự nguyện trói tay không đánh ai. Chẳng may giữa chừng bị đứt dây, nên ta vẫn giữ lời hứa chỉ đánh một tay mà thôi. Ta nói cho mi biết, nếu ta đánh đổ hai tay thì hai thằng Đông-Tà như mi cũng phải nát xương một lúc.

Qua một lúc so tay, Hoàng-dược-Sư đã cần được công lực của Bá-Thông, nên ông ta không cãi, cúi đầu ngẫm nghĩ :

— Minh đã vô cố giam giữ nó trong đảo hơn mười lăm năm, nay nó thoát ra, trong mình có thừa sức đánh bại ta để trả thù, thế mà nó không thêm xuất thủ. Nó lại có một lập trường cao cả, giữ lấy lời hứa, giữ lấy danh dự cho môn phái. Thế thì độ lượng của ta quá hẹp hòi không bằng nó. Ta tuy hơn hẳn về thể chất, nhưng sút hẳn về tinh thần. Không những bây giờ mới thua mà ta đã thua trước đây mười lăm năm rồi.

Nghi như vậy Được-Sư hỏi người nhậu thấy mình quá hiền hạ, lương tâm nổi dậy cứu rỗi: Ông ta muốn tạ tội với Châu-bá-Thông song ông ta vẫn lại là kẻ nhiều tư ái, tuy biết vậy, ông ta vẫn để cho cái đầu đơn lủng xuống đáy lòng, không cho lộ ra mặt.

Bá-Thông mang tám bệnh, Hoàng-được-Sư liền thò tay vào bọc lấy ra một chiếc hộp ngọc, mở nắp nhét lấy viên thuốc trao tận tay Bá-Thông, tỏ ý trịnh trọng nói:

— Châu-công! Loại thuốc này chữa đau rất hay, kẻ có lực địa cũng không đâu có được. Ngu-đệ đã tự tay chế tạo lấy. Nay xin biếu Châu-huynh ba viên, cứ mỗi ngày uống một viên, uống liền tiếp ba ngày thì bệnh gì cũng tiêu tan. Uống xong đệ xin hoàn tặng Châu-huynh ra khỏi đảo.

Châu-bá-Thông hỏi:  
— Cám ơn Hoàng-lão-Tà có lòng với ta. Vậy thuốc này gọi là thuốc gì nhỉ?

Hoàng-được-Sư nói:  
— Đây gọi là « Trịnh hồng đơn được ».

Châu-bá-Thông mỉm cười, reo lên:  
— A! Ta đã nghe tiếng « Trịnh hồng đơn được » của Đào-hoa-đào. Quả là loại tiên dược.

Dứt lời, Châu-bá-Thông cầm lấy ba viên thuốc, bỏ một viên vào miệng rồi ngó điếu khí hộ thương.

Quách-Tĩnh chạy đến đỡ Bá-Thông, dìu theo Hoàng-được-Sư hướng theo lối ra bên hải đảo.

Vừa đến bên đá thấy thuyền lớn thuyền nhỏ lờ nhõ hơn sáu bảy chiếc, bỏ neo trên sông.

Ấu-dương-Phong nảy ra một ý nghĩ nhảm hiểm, bảo Hoàng-được-Sư:

— Được-huynh! Chẳng cần phải dùng thuyền nhà tiên chủ đại-ca. Tôi xin mời Châu đại-ca đi chung thuyền với tôi về đất liền cũng được.

Hoàng-được-Sư không ngờ Tây-Độc dụng kế, nên vội đáp:

— Thế cũng được, nhưng tiện đệ làm phiền lão huynh nhiều quá.

Ấu-dương-Phong nói:  
— Có gì mà phiền! Anh em bên bờ một nhà kia mà.

Hoàng-được-Sư liền vẫy tay ra hiệu, tức thì có mấy người á bọc bưng ra một mâm đầy vàng bạc. Hoàng-được-Sư hướng về Châu-bá-Thông kính cẩn nói:

— Bá-Thông đại huynh! Tôi xin dâng chút lễ mọn này biếu Lão-ngoan-Đông để chi dụng. Còn nói về chuyện võ nghệ ngày nay quả anh đã hơn tôi gấp bội. Tôi thực tình khâm phục con người của anh khác hẳn với nhân thế nhiều. Xin anh chớ chê lễ mọn từ chối.

Châu-bá-Thông lặng lẽ không đáp, đưa mắt nhìn cỗ thuyền ba buồng của Ấu-dương-Phong đậu trên bến, sắp sửa cho mình quá giang. Mũi thuyền tương một lá cờ trắng khá lớn, giữa có thêu một con rắn hổ, bắt giắc Châu-bá-Thông cảm thấy cháng chột an lòng.

Giữa lúc đó, Ấu-dương-Phong thò tay vào bọc lấy ra một cái tù-và bằng con ốc, thổi lên mấy tiếng. Rồi chỉ phút chốc trong rừng, trên đảo, có nhiều tiếng rì rì nổi lên.

Trong rừng xuất hiện mấy người á bọc-dẫn đường, đứng sau một lỗ xà phụ, tay cầm gậy, lửa đoàn rắn hàng qua một chiếc cầu gỗ, tranh nhau xuống thuyền như một dòng nước suối chảy.

Châu-bá-Thông giật nảy người nói lớn:

— Thôi thôi! Tôi chẳng xuống thuyền Tây-Độc đâu nhé! Bá-Thông này sợ cầu lắm!

Hoàng-được-Sư mỉm cười đáp:

— Thế thì mời lão huynh sang thuyền tôi.

Được-Sư vừa nói vừa trỏ tay vào một cỗ thuyền đậu nơi bìa bãi, Châu-bá-Thông vẫn lắc đầu thoái thác:

— Chịu thôi! Chẳng dám ngồi thuyền nhỏ. Sợ sóng lớn làm đắm mất.

Đoạn Bá-Thông chỉ vào một chiếc thuyền trên bãi cát nói:

— Kia! Xin Được-huynh cho tôi quá giang với chiếc thuyền đó, vừa lớn vừa sang.

Hoàng-được-Sư hơi biến sắc, nhìn Bá-Thông nói:

— Thuyền ấy tuy lớn và đẹp, song chưa chưa xong, nếu đem dùng ngay rất tai hại. Không phải tôi dăm tiếc với anh.

Cả bọn nghe Hoàng-được-Sư nói, ai cũng quay mặt nhìn. Quả nhiên, cỗ thuyền vừa cao vừa lớn, dáng ngoài trông thật hoa mỹ. Hai bên mạn thuyền dát toàn vàng bạc tực tực, chẳng khác một cỗ thuyền nhà vua. Nhưng chẳng biết vì cớ gì lại bảo là chưa xong.

Châu-bá-Thông nghi Hoàng-dược-Sur không tốt bụng, không muốn dùng cô thuyền sang trọng để tiễn hành nên nâng nặc đời:

— Thế nào tôi cũng xin quá giang cô thuyền đó. Xin Dược-huynh chớ hẹp lòng.

Hoàng-dược-Sur đáp:

— Thuyền này tuy thế nhưng chẳng phải là thuyền tốt đâu. Ai ngồi vào đây nếu chẳng bị bệnh hoạn cũng mang đại họa. Bởi thế ngu đệ đặt nó là "cô thuyền tử", cắm nó một chỗ, không dám dùng đến, nếu lão huynh không tin, ngu đệ lập tức dời nó ra tro cho mà xem.

Dứt lời, Dược-Sur khoát tay ra hiệu. Bốn người á-bộc lập tức mang cái khố đến dớt thuyền.

Châu-bá-Thông thấy vậy pha trò. Ông ta ngồi phịch xuống đất, một tay bực râu, một tay bực tóc, khóc ròng lên như đứa trẻ làm nũng với mẹ.

Cả bọn nhìn thấy Bá-Thông làm trò, ai cũng bầm bụng cười thắm.

Châu-bá-Thông thấy bọn á-bộc toan dớt thuyền thật, liền lần ra nói lớn:

— Không không! Để thuyền ấy cho ta! Ta thích đi thuyền đẹp! Đừng có dớt.

Hoàng-Dung chiến ý Bá-Thông, uốn vôi chạy đến ngăn bọn á-bộc lại không cho dớt.

Hồng-thật-Công vừa cười vừa nói:

— Dược huynh! Tôi, thành giả ăn mấy bạc mạng, xưa nay ma lớn quý chết. Vậy tôi xin tình nguyện ngồi trên thuyền đó, đưa Châu đại-ca về đất liền, chắc ma-quái sẽ chết tôi không dám làm hại.

Hoàng-dược-Sur quay lại, nói:

— Hồng-lão-huynh! Tôi muốn mời lão-huynh ở lại đảo nòng rọu với tôi vài hôm, sao lão-huynh lại đi vội?

Hồng-thật-Công cười hi hi:

— Cái nghiệp ăn mày của tôi tuy thế mà bọn làm đầy. Trong khắp thiên hạ đâu đâu cũng có ăn mày. Nào bọn ăn mày lớn, ăn mày nhỏ sắp đua nhau mở hội tại huyện Nhạc-Dương thuộc đất Hồ-Hàm. Lúc đó đệ có trách nhiệm lựa một người thừa kế, sung vào làm đầu nỏ trong Bang Khâm-Cải. Vì vậy đệ không thể ở lại đảo chơi được.

Hoàng-dược-Sur về mặt lừ lừ chưa kịp nói thì Hồng-thật-Công lại hỏi:

— Chắc Dược-huynh có nhiều rọu ngon mà thiếu ai-lý chớ! Thật đáng tiếc.

Rồi ông lại quay về phía Hoàng-Dung nói:

Hơn nữa, ngu đệ đã già rồi, phòng có về nơi đất ma hay lên chơi cõi thọ thì đệ cũng phải lựa một kẻ xứng đáng kế tục, thông minh hơn ăn mày toàn quốc chớ.

Hoàng-dược-Sur thở dài than:

— Hồng-lão-huynh quả là kẻ vị tha, nhất tâm về chuyện giúp đời, bốn ba mải mà chẳng lúc nào dừng bước. Thực đệ cảm kích vô cùng.

Hồng-thật-Công biết Đông-Tà có ý phục mình. Nhưng ông ta là người hồ hải, không vì tình cảm mà dừng bước lưu lình, liền bỏ qua câu chuyện tri ân, quay lại nói với Châu-bá-Thông:

— Chiếc "tử thuyền" của Dược-huynh là chiếc thuyền "đại-họa". Mà lời tục có nói: "Ông vua cũng thua thằng còng" vậy tiện đệ là thằng ăn mày cũng quẫn, vua cũng chưa làm gì được đệ hưởng khổ ma quái. Tiện-đệ xin ngồi chung thuyền với đại-ca, chắc không thể làm "đại-họa" được. Đại-ca có đồng ý chăng?

Bá-Thông hớn hớn nói:

— Tốt lắm! Vậy thì trước khi xuống thuyền chúng ta vãi nhau kết nghĩa kim băng đồng sanh tử đã.

Hồng-thật-Công chưa kịp đáp thì Quách-Tĩnh đã chạy tới cản lại:

— Không được! Châu đại-ca đã kết nghĩa kim băng với em, lẽ nào kết nghĩa làm anh em với sư-phụ em nữa?

Châu-bá-Thông xỏ Quách-Tĩnh ra cười hề hề:

— Có gì quan hệ! Lẽ ra tao còn phải kết nghĩa anh em với ông nhạc của chú mày nữa kia. Còn như Hồng-lão-huynh với ta chỗ thăm lình, kết nghĩa anh em là phải lắm!

Hoàng-Dung cười khảnh khảnh, xen vào gọi Châu-bá-Thông:

— Này Châu Lão-ngọan-Đổng! Xin kết nghĩa anh em cả tôi nữa chứ.

Bá-Thông nhìn mặt, trợn mắt loang loáng, lắc đầu lia lịa nói:

— Thôi thôi! ta vốn ghét đàn bà, không kết bạn với con gái đẹp. Dứt lời, Bá-Thông bầm cổ Hồng-thật-Công bước xuống từ thuyền.

Hồng Hoàng-được-Sư tác mình một cái, nháy phông tới trước, chặn Bì-Thông và Thải-Công lại, nói:

— Kể hèn này chẳng muốn hai vị anh hùng lối lạc phải chết một cách vô cớ như vậy? Tiên-đệ xin thành thật nói với hai vị lão-huynh đừng dùng thuyết đó.

Hồng-thải-Công cười ha hả đáp:

— Cảm ơn Được-huynh đã có lòng chiều cố dền hai tôi. Nếu hai tôi rồi ra bị thuyết đâm chét giữa đại-dương thì cũng nhờ má Được-huynh là kẻ hiểu khách.

Hồng-thải-Công tuy tính thích li-lợng, song tâm tánh lại tính anh lả-lạc, thấy Được-Sư câu trò đời ha-lần, ông ta biết rằng trong thuyết mới có gì các rồi, tuy nhữn đã hứa là Bì-Thông ông ta đành phải giữ lấy ý kiến đã trọn lời hứa, và cũng để bảo vệ Bì-Thông.

Hoàng-được-Sư nghiêm mặt nói:

— Thời được 1 Đệ đã có ý khâm mộ hai vị đại-triếp nổi tiếng trên đời, nhưng nay hai vị có ý không nghe lời đệ, thì đệ cũng mong cho hai vị may mắn thoát nạn, mặc dầu điều đó không thể có, và đệ lúc nọ cũng muốn nộp la-lãng sinh mệnh của hai vị lão-huynh.

Đoạn Được-Sư quay qua Quách-Tĩnh bảo:

— Vậy Quách-thê-huynh xuống thuyền một thể.

Quách-Tĩnh nghe nói kinh hãi, vội vì sau khi toàn thủng được Hoàng-được-Sư hứa gả con gái và đã một lần ông gọi là «Tích-như» rồi, sao bây giờ ông ta lại gọi như thế? Ông ta đối ý rồi chẳng?

Quách-Tĩnh vờ nói hai tiếng:

— Thừa nhạc-phụ 1 Nhạc-phụ ...

Hoàng-được-Sư đã quát tháo:

— May là thừa con nh chưa vào máu đầu mà đã có đi tâm gọi găm ta. Ta đâu phải nhạc-phụ mày. Kể từ nay mày bước chân đến đâu mày phải chớ trách ta bạc ác.

Hình như cơn giận của Hoàng-được-Sư đang ngàn ngọn bốc lên, ông vung tay áo đánh phạch một cái, gió lộng ào ào. Rồi cho một tên 3-bộ đứng gần đó chét gục tại chỗ.

Tuy là một đòn đánh gió, song chương lực phải xuất quá mạnh, trong lúc vô tình, Hoàng-được-Sư đã giết tên 3-bộ một cách oan uổng. Cả năm tọng 3-bộ nài như, sợ xuống như một đồng thối.

Đã rồi, Hoàng-được-Sư đánh một cái thứ hai nữa, hất cái xác 3-bộ bay xuống mặt biển mất dạng.

Cả là 3-bộ còn lại kinh hãi, không hiểu chuyện gì-quả gọi lấy Được-Sư tha mạng.

Thực ra, cả là 3-bộ nơi đảo Đào-hoa toàn là những quân bài lương, lưu manh trộm cướp khắp nơi, bị Hoàng-được-Sư bắt đem về đảo, xẻo lưỡi, thọc tay để sai khiến. Được-Sư có những hành động ác hại như thế, mới nhận mệnh danh là Đông-Tà.

Quách-Tĩnh cũng sợ, chẳng hiểu vì đâu mà nhạc-gia lại nổi giận khỉnh trách, nên vội quì xuống đất.

Hồng-thải-Công hỏi Được-Sư:

— Lão-Tà 1 Thằng học trò của tôi có làm điều gì không phải với Lão-huynh?

Hoàng-được-Sư không đáp, quay qua gằng-gọng, hỏi Quách-Tĩnh:

— Cuốn hạ «cửu-âm chân-kinh» có phải là tự tay mày trao cho Bì-Thông không? khai mau.

Quách-Tĩnh nói:

Thưa nhạc-phụ, con chỉ đưa cho Bì-Thông một miếng da người dùng làm bao dao; thực ra con không hề biết đó là cuốn kinh thư.

Châu-bì-Thông vẫn không thích Quách-Tĩnh làm rể Đông-Tà, sẵn dịp tìm lời nói cho cha con ly-tân cho rồi, nên cướp lời Quách-Tĩnh:

— Lão-Tà 1 Chính nó lấy được kinh trong tay Mai-sieu-Phong đem đến đưa cho ta, bảo ta dạy nó, và nó còn dạy ta đầu kỹ đường cho Lão-Tà biết để nó có đủ thời gian tập luyện, hông sau trở thành vô địch.

Quách-Tĩnh sợ quá, chẳng biết vì sao Bì-Thông lại đặt điều vu cho mình, chằng nói lên:

— Đại-ca 1 Em đâu có nói thế ... Sao đại-ca đặt điều như vậy ...

Bì-Thông lấy mắt nháy Quách-Tĩnh, cúi nghiêm mặt nói:

— Chính chú mày nói thế chứ còn gì nữa 1 Hé ... Hé ...

Lúc này Hoàng-được-Sư đang tức Quách-Tĩnh về việc cướp được chân-kinh trong tay Mai-sieu-Phong đưa Bì-Thông tập luyện, mà nói đời là sẽ giúp Mai-sieu-Phong đi tìm, cho nên ông ta cho Quách-Tĩnh là đứa xác quyết. Chỉ tội nghiệp cho Quách-Tĩnh không hiểu trong miếng da có ghi chân-kinh, và cũng không biết mình đã học «cửu-âm chân-kinh» do đó tình ngay lý gian.

Điều đau đớn nhất là bị Bì-Thông có ý làm chia cách thân phụ tử.

Dụng ý Bá-Thông, ngoài chuyện không muốn Quách-Tĩnh làm rể Đông-Tà còn muốn Hoàng-dược-Sur đuổi Quách-Tĩnh ra khỏi đảo để ông ta có bạn. Thật là lão già có tánh trẻ con!

Hoàng-dược-Sur không cảm được giận dữ, khoanh tay hướng xuống thuyền chèo Tây-Độc, Bá-Thông, Bắc-Cải:

— Tạm biệt và xin hẹn có ngày tái ngộ.

Rồi ông ta hấp tấp dắt tay Hoàng-Dung thoăn thoắt chạy vào rừng đảo, mặc dầu Quách-Tĩnh đang quý mọp dưới bãi.

Quách-Tĩnh bị lão Ngoan-Đông Châu-bá-Thông vô tình đã làm cho chàng suýt chết trên mặt đại-dương, và suýt mất vợ. Nhưng cũng may cho Quách-Tĩnh, là nhờ cơ hội ấy mà Quách-Tĩnh có dịp rèn luyện võ công, thu thập nhiều kinh nghiệm bản thân, sau này về vãng cho Quách-Tĩnh không ít.

Hoàng-Dung toàn tâm hết sức chữa cho Quách-Tĩnh, nhưng chưa kịp tỏ lời thì đã bị cha nàng nắm tay vẩy một cái đã bay xa vào rừng hơn mấy trượng. Phút chốc, hai cha con biệt dạng.

Bá-Thông thấy thế khoái chí khoa chân múa tay, miệng cười hồ hồ, nói:

— Oï! Ai ngờ ranh mãnh như thằng Đông-Tà mà bị ta gạt cho mấy câu bô mồm thàng rể quý! Cái tội cho thàng em ta giết rể con vợ nó! Nhưng thôi! Nay Quách-đệ! Con chưa ăn thì gạo còn đầy, mất đi đâu mà lo. Hãy đến đây anh em mình tâm sự.

Hồng-thất-Công ngạc nhiên hỏi Châu-bá-Thông:

— Quách-Tĩnh thật không hề biết chân kinh ư?

Châu-bá-Thông cười sảng sặc, nói:

— Nó có biết gì đâu! Trước kia tôi nói đến chân kinh, nó cứ cho là ra đợc không chịu học, buộc lòng tôi phải lừa dối nó là môn chánh tông nó mới chịu học đây chớ! Bây giờ đã thuộc lâu vào bụng rồi, rút bỏ đi đâu được.

Bá-Thông dứt lời, cười lớn, vẩy tay gọi Quách-Tĩnh:

— Quách-đệ! Giờ đây Quách-đệ có hồi tiếc cũng chẳng được nào. Thằng Đông-Tà đi giết thì không còn phương đền gán nó nữa đâu. Hãy lại đây với anh.

Hồng-thất-Công dậm chân trách móc:

— Lão Ngoan-Đông! Mi đã vô tình làm hại đệ-tử ta rồi! Mi còn lấy gì tính đợc ác của Đông-Tà. Thôi để ta đi tìm Đông-Tà nói rõ lại sự thực để mình oan cho hẳn.

Hồng-thất-Công liền nhún chân bay lên một đảo, chạy vào một quãng khá xa, chỉ thấy trong rừng đường lối ngang, dọc chỉ chít, chỗ rộng chỗ hẹp, chỗ nào cũng như chỗ nào, làm cho Hồng-thất-Công hoa mắt, không sao tìm được lối đi vira rồi của Hoàng-dược-Sur mà bọn á-bộc sau khi chủ về, họ cũng biến đầu mắt hết.

Bỗng Hồng-thất-Công nghĩ đến Âu-Dương Công-Tê mới được Dược-Sur trao cho tấm bản đồ đảo Đảo-hoa, nên vội chạy xuống bên hồ:

— Âu-Dương thế huynh! Làm ơn cho lão xem qua bản đồ lối đảo một chút.

Âu-Dương Công-tử lắc đầu quay lại nói:

— Tiểu-tử chưa được lệnh của Hoàng đảo-chúa đâu dám cho ai xem. Xin lỗi bá-phụ vậy!

Hồng-thất-Công sực tỉnh, đâm vào đầu tự bảo:

— Ngụ quá! Thằng ăn mày già còn đại! Nó vira mắt vợ, cây củ với đệ tử mình, thì đời nào nó lại chịu cho mình xem! Oï! Ta đại thật.

Giữa lúc đó, từ phía rừng đảo, một số mỹ nữ quần áo trắng như tuyết lướt kéo ra, đi đầu là một tên á-bộc đầu lồi. Chúng đến trước Âu-dương-Phong thưa:

— Hoàng đảo-chúa cho phép chúng con theo Âu-dương gia trở về Tây-vực.

Âu-dương-Phong đôi mắt loang loang, nhìn vào đàn vũ-nữ, rồi khoát tay một cái ra hiệu cho chúng xuống thuyền.

Đoạn Âu-dương-Phong hướng về Hồng-thất-Công và Châu-bá-Thông nói:

— Cô-thuyền của Hoàng đảo-chúa hình như bên trong có nhiều mấy móc hại người. Vậy thì ngu-đệ cũng chẳng có việc gì gặp, tình nguyện đánh thuyền đi sau để hộ tống hai vị lão huýnh, phòng xảy ra việc bất trắc.

Lão Ngoan-Đông vốn sợ rắn, không thích đi gần thuyền Âu-dương-Phong nên đáp:

— Chúng tôi cố liều chết đi chiếc từ thuyền của lão Tà, vậy lão huynh chớ nhọc lòng nghĩ đến làm gì.

Âu-dương-Phong cười lớn:

— Thôi được! Tôi xin bãi biệt nh! vị lão huýnh, hẹn tái ngộ.

Dứt lời Âu-dương-Phong bước vào khoang. Đàn rắn trong thuyền kêu lên riu-riú.

Từ này giờ Quách-Tĩnh về mặt ngọc ngáo đứng trơ trên bãi nhện về phía rừng đảo, theo lời của Hoàng-Dung, chợt có tiếng Bá-Thông gọi :

— Quách-đệ, xuống thuyền mau, để xem con thuyền độc ác của chúa đảo có ăn thịt nổi ba đứa chúng ta không ! Bây giờ Quách-đệ có quyền tức cũng chẳng ích gì nữa !

Quách-Tĩnh vội vàng chạy đến. Bá-Thông một tay ôm vai Thất-Công, một tay dắt Quách-Tĩnh, cả ba đều xuống bờ từ thuyền.

Vừa bước vào thuyền đã thấy tám tên thủy thủ, toàn loại bọc-tông cầm dĩa của Hoàng-dược-Sư đợi sẵn.

Châu-bá-Thông chỉ vào chúng nói :

— Bọn này đều là nạn nhân của Đông-Tà. Tiếc đấy, chuyện này chúng ta giải phóng cho họ. Rời lao huyênh tung hoành trên bộ, còn tôi tung hoành trên nước, khắp hồ hải cho thỏa tâm thần già.

Hồng-thật-Công nhìn bọn thủy thủ rồi bảo Quách-Tĩnh và Châu-bá-Thông :

— Chúng ta quan sát xem trong cỗ thuyền này có máy móc gì mà lão Đông-Tà lại hăm dọa chúng ta như vậy.

Cả ba đều tuân tự xét từ chỗ này đến chỗ nọ một lúc, tuyt nhiên không thấy có gì khác lạ, chỉ thấy hai bên gỗ ván bóng nhoáng, chạm trổ tinh vi, nạm bạc chạm vàng lặc lặc mà thôi. Trong khoang lại có chỗ chứa đầy nước ngọt, gạo trắng, quả tươi, thịt ướp, đủ mười người ăn trong ba tháng chưa hết.

Châu-bá-Thông buột miệng mắng lớn :

— Thằng Đông-Tà quả là một đứa diều ngoa, dám bảo thuyền này là từ thuyền. Nếu chuyện này chúng ta vượt bể được bình yên cũng nên trở lại đây tìm hân mà chửi một bữa cho sưng miệng.

Hồng-thật-Công tin là Dược-Sư không dối. Tuy Dược-Sư có ác độc thật, song là kẻ thù từ xưa nay, lẽ đâu kiếm chuyện nói dối làm gì.

Bởi vậy, Hồng-thật-Công cố tìm xem có chỗ nào khả nghi chăng.

Ông ta nhảy phóc lên cột buồm dùng sức lắc mấy cái, thấy cột buồm vẫn chắc chắn, không có gì đáng ngại. Quan sát quanh thuyền thì chỗ nào cũng vẫn mới tinh, đóng sít tịt cả.

Châu-bá-Thông thấy Hồng-thật-Công có ý nghi hoặc trong lòng thán bảo :

Lão ăn mây này trông thì gan lì như vậy sao lại sợ chết quá như Đuan Bá-Thông ra lệnh cho thủy thủ trương buồm nhỏ neo tách bến.

Gió bẻ thổi xoe xoe, sóng bủa rập rình, trời nước một màu bất ngát. Ai này cảm thấy con người thanh sáng vô cùng.

Con thuyền trương hết ba buồm bọc gió, lao mình vun vút trên sóng.

Mi được vài dặm, thì Hồng-thật-Công thấy đằng sau có thuyền mình lại có một cỗ thuyền lớn nữa, cột buồm có trương một lá cờ trắng có thêu một con rắn hổ cực lớn. Ông ta biết đó là thuyền của Tây-Độc Âu-dương-Phong cũng nhỏ neo đuổi theo thuyền mình một cách hồi hộp.

Hồng-thật-Công lấy làm lạ, chẳng hiểu Âu-dương-Phong ở Tây vực mà sao lại cho thuyền ngược chiều, hướng về phía bắc làm gì.

Ông ta liền nhảy đến mạn thuyền lấy tay ra hiệu cho người lái thuyền trở mũi sang tây-bắc, thì lại thấy thuyền của Âu-dương-Phong cũng trở mũi sang tây-bắc đuổi theo thuyền mình.

Sự kiện đã rõ ràng khiến Hồng-thật-Công trầm nghĩ :

— Chẳng lẽ thằng Âu-dương-Phong thực tâm theo ủng hộ ta ? Không không ! Ta còn lạ lòng gì bụng dạ hiểm ác của Tây-Độc. Hắn cố tình theo ta hẳn có một âm mưu sâu độc nào đấy.

Tuy vậy, Hồng-thật-Công không dám nói với Châu-bá-Thông, vì biết tánh Bá-Thông nóng nảy, có hại cho công việc dò la.

Thật-Công liền ra lệnh cho tên lái thuyền quay mũi về phía chính đông.

Lá buồm đang bọc gió mà phải trở hướng, nên con thuyền chậm lại một chút. Sau khi đổi lèo, con thuyền lại vun vút trực chỉ sang hướng đông.

Xem có đủ biết bọn thủy thủ trên thuyền, thiện nghệ đến mức nào.

Thế mà chỉ độ một lúc sau, Hồng-thật-Công lại thấy cỗ thuyền cũng trở sang hướng đông, bám sát.

Hồng-thật-Công bực mình lắc bả :

— Thôi được ! Đánh nhau trên bộ chán rồi thì xuống nước đầu pháp một bữa chẳng sao.

Ông, Hồng-thật-Công chui vào khoang thầy Quách-Tĩnh mặt mày buồn xo, đang ngồi bó gối trông rất thảm nảo.

Ông ta bước đến gọi chuyện để làm vui :

— Tỉnh nhi ! Con có rành môn bơi lội không ?

Quách-Tĩnh nói :

— Lúc trước kia, ngày mà con nương gả bên sông Hoàng-Hà, rồi gặp Hồng lão tiến bồi, chính là ngày con mới gặp được Dung nhi ! Ngày ấy Dung nhi đã dạy cho con môn bơi lội rất hay ! Hiện nay con có thể xuống nước bơi lội mà mỗi giờ chỉ đổi hơi hai lần.

Hồng-thật-Công khen giỏi, rồi quay sang hỏi Bá-Thông.

Bá-Thông cười lớn nói :

— Để thì chưa vượt qua sông Hoàng-Hà như Quách-đệ. Nhưng cứ như ở 20 hồ thì để bơi thềm thục cả ngày. Đã mười lăm năm ngồi một chỗ trông động đá đảo Đào-hoa, nếu nay có việc cần hoạt động cho ra gân cốt thì cũng thích lắm chứ. Hồng-thật-Công gật gù mỉm cười, nghĩ thầm :

— Chuyết đó chẳng cần mong ước. Nếu chàng Tây-Độc đuổi đến thì buộc phải ra tay đánh nhau một trận kịch ác.

Hồng-thật-Công lại quay sang hỏi Quách-Tĩnh :

— Nay ở trong thuyền thì giờ rảnh rỗi, ta muốn truyền cho con một môn này.

Quách-Tĩnh nghe nói hơn hồ, thưa :

— Dạ, xin lão tiến bồi chỉ dạy.

Châu-bá-Thông phụ họa :

— Hay lắm ! Hồng lão huynh đã chỉ dạy thì hẳn là môn độc đáo nhất đời.

Hồng-thật-Công cười hi hi, nói :

— Bình sinh ta là ăn mày, thế thì môn độc đáo của ta là môn « xin cơm » ! Vậy ta truyền cho Tỉnh nhi môn xin cơm vậy ?

Châu-bá-Thông, cười lớn hỏi :

— Xin cơm mà cũng là một môn pháp võ thuật sao ?

Hồng-thật-Công vừa cười vừa nói :

— Chính nó là môn nghệ. Vì nếu chủ nhà cứ lờ đi, không chịu cho cơm, thì phải biết cách ngồi mãi ngoài ngõ nhà họ ba ngày đêm, thử xem họ có đủ kiên gan chăng ?

Bá-Thông cười sặc sụa nói :

— A ! Thế ra môn thuật xin cơm kỳ quái như thế ! Nhưng này, nếu chủ nhà xua chó dữ ra cắn thì liệu có ngồi lì mãi được chăng ? Quách-đệ môn thuật này ta bảo chủ phải nghiên cứu kỹ, chớ nghe lời thầy có phen bỏ mạng đó.

Hồng-thật-Công cũng cười nói tiếp :

— Nếu thế thì liệt họ vào loại chủ nhà bất nhân. Tôi đến cứ việc phí thân vào buồng xức liết cơm gạo, nếu ăn không hết thì đem phất cho kẻ nghèo đói. Như vậy không phải mang tiếng bất lương, hoặc sợ thất tâm đức gì cả.

Châu-bá-Thông đưa tay đập vào vai Quách-Tĩnh nói :

— Hay lắm ! Hồng lão-sư đã dạy như vậy, bây giờ Quách-đệ đem áp dụng ngay, coi Hoàng-đuyệt-sư như chủ nhà ác đức, còn con bé Hoàng-Dung như cơm. Nếu chủ mày ngồi ngoài ngõ đủ ba ngày ba đêm mà chủ nhà không cho thì chủ mày phí thân vào buồng bắt trộm Hoàng-Dung đem đi là xong.

Quách-Tĩnh đang lúc buồn, thấy Bá-Thông trêu chọc cũng vui lây, xong chỉ vui được chốc lát thì nổi buồn lại kéo đến tràn ngập cả tâm tư.

Quách-Tĩnh hỏi Bá-Thông :

— Đại-ca ! Chúng ta định về đâu bây giờ ?

Bá-Thông rung đùi đáp :

— Chẳng định về đâu cả ! Lâu ngày bị giam hãm, giờ đây tuấn hãnh trên mặt bể cho vui. Lúc nào chân ngán sẽ định sau.

Quách-Tĩnh nhìn Bá-Thông nói như van lơn :

— Em có một việc, mong đại-ca chờ từ chối.

Bá-Thông thấy Quách-Tĩnh sắp cầu cạnh mình việc gì, liền xua tay đoán trước :

— Không được ! Việc ấy không được ! Dầu hiền-đệ có trách móc anh đến đâu anh quyết chẳng nghe theo !

Quách-Tĩnh hỏi :

— Đại-ca chưa biết em sắp nhờ việc gì mà đã từ chối ?

Bá-Thông nói :

— Khó gì mà không biết ! Quách-đệ định bảo ta quay thuyền lại đảo Đào-hoa để xin cơm chớ gì ? Chú mày muốn nhờ ta bắt cóc con bé Hoàng-Dung đem theo ! Điều đó thực ta chẳng dám vuốt râu hùm !

Quách-Tĩnh đỏ mặt với cả chính :

— Không phải ! Em chỉ nhờ đại-ca khi trở về đất liền ghé vào Quy-vân-trang, cạnh Thái-hồ để có chút việc.

Bá-Thông trở mặt như Quách-Tĩnh hỏi lại :

- Đền đó làm gì ? Có gì quan hệ sao ?

Quách-Tĩnh nói :

- Trang chủ Quy-vân-trang là Lục-thừa-Phong. Ông ta vốn là một đồ đệ của Hoàng-đào-Chúa, trước kia vì hàm oan, bị Hoàng-đào-chúa chặt gân hai chân không đi được. Em thầy anh cũng bị nạn ấy mà tự luyện lành được, còn Lục-thừa-Phong thì suốt đời mang tật. Nếu có thể anh đền đó giúp Lục-thừa-Phong chuyển chữa làm phúc.

Châu-bá-Thông đáp :

- Nếu thầy Lục-thừa-Phong là người tốt thì ta đâu có hẹp hòi gì mà không giúp đỡ. Em chớ lo !

Quách-Tĩnh mừng rỡ toan tỏ lời tạ ơn, thì chợt nơi khoảng thuyên đội lên một tiếng rầm, và cả thuyên lay động.

Người thuyên phu lao mình vào mặt mũi tái mét, lộ vẻ kinh khủng phi thường, chân lão cuống cuống mà miệng nói không ra tiếng. Cả ba người đều biết việc chẳng lành xảy ra, chẳng ai báo ai mà họ đều lao mình vào một lượt.



Nhắc lại Hoàng-Dung sau khi bị cha nàng đem về đảo, nhốt vào một tư thất, đêm ngày cầm ngạt chẳng cho ra ngoài nửa bước, nàng buồn bã ôm mặt khóc, nghĩ đến thái độ đối xử của cha nàng mà nàng bức rức không an.

Hoàng-dược-Sư thấy con gái như vậy cũng có đôi chút hồi hận. Ông ta tự cho việc mình đuổi Quách-Tĩnh ra khỏi đảo là chuyện không nên. Vì ông ta đã hứa gả Hoàng-Dung cho Quách-Tĩnh, mà Quách-Tĩnh bị chết đi thì con gái ông làm sao sống được.

Bao nhiêu sự chết chóc rủi ro sắp xảy ra trên bề mặt, Hoàng-dược-Sư đã biết trước, cho nên ông lo lắng mãi trong lòng.

Nhiều lúc ông muốn vào phòng để an ủi Hoàng-Dung, nhưng cửa phòng bị Hoàng-Dung khóa chặt, không vào được.

Hoàng-Dung đã khóa cửa để khóc cho vui cơn sầu hận. Nhưng nước mắt càng đổ xuống bao nhiêu, thì sầu hận lại càng tăng thêm bấy nhiêu.

Chiều hôm ấy, Hoàng-dược-Sư sai a-hoàn đem cơm cho Hoàng-Dung bị Hoàng-Dung hắt cả đĩa bát đổ tung tóe. Nàng quyết không ăn liều chết cho trọn tình.

Hoàng-dược-Sư tuy hung dữ, nhưng lại quá thương con.

Khi nghe tin ấy chẳng những ông không quá trách mà còn tự cho mình là độc ác, lấy làm buồn, thả gót ra hồ sen ngoạn cảnh để giải khuây.

Trong phòng, Hoàng-Dung một mình một bóng, ngồi khóc nỉ non, khóc cho đến khi cạn nước mắt mà tâm tư vẫn còn băng triu. Nàng thầm nghĩ :

- Thân phụ ta đã cầm Quách-Tĩnh đến đảo này thì duyên nợ ta đã dứt. Ta chỉ còn một chết mà thôi. Song nếu ta chết đi để một mình Quách-huỳnh trên trần bơ vơ lạc lõng, nhất là Quách-huỳnh lại là kẻ thật thà chất phác làm sao, tránh được những mưu mô thâm độc của bọn người ác-hại kia ? Oi ! đau đớn thay ! Nàng ôm lại một quãng thời gian qua, bị cha nàng mắng chửi, nàng bỏ đảo đến đất liền, gặp Quách-Tĩnh, sống một cuộc đời phiêu bạt lưu linh. Trong lúc đó cha nàng đã già đầu râu tóc bạc, vì nhớ con mà thân-hình gầy mòn. Cảm cảnh ấy, nàng đã thế với cha nàng luôn luôn đứng bên cạnh để phụng dưỡng cha già.

Nàng định đợi lúc nào cha nàng hỏi tâm, nàng sẽ đem Quách-Tĩnh về sống chung nơi đảo, để nàng làm tròn hiếu đạo.

Nhưng có ngờ đâu, đời luôn luôn đi trái với ý muốn của người, nên đã xảy ra một biến cố cực kỳ quan trọng. Câu chuyện hôn nhân sắp thành thì lại bị tan vỡ ngay trong trứng.

Hoàng-Dung buồn quá, gục đầu khóc ngất đi. Khóc chán nàng lại nghĩ :

- Nếu còn mẹ ta, người mẹ hiền từ, rõ được ý con, thì đâu xảy ra câu chuyện trăm cay nghìn đắng ?

Nghĩ như thế, Hoàng-Dung gạt nước mắt, đứng dậy mở cửa, tìm lối ra rừng, để đến mộ mẹ khóc cho thấu đến vong linh người quá cố.

Nàng vạch hoa tiền bước. Hai bên đường hoa nở đỏ màu, hương thơm ngào ngạt. Cảnh ấy, nếu không phải là lúc này thì nàng đã nghĩ đến Quách-Tĩnh, một ngày nào đó, nàng sẽ kể vai bóng tình quân xem hoa thưởng nguyệt. Nhưng giờ đây lòng rời to vò, nàng chẳng biết gì là đẹp là vui nữa.

Đi một lúc, nàng đến một vùng khá rộng, cây cối um tùm, bốn bề quanh quẩn. Đó là nơi khá kinh nhât đảo, vì là nơi an nghỉ của thân mẫu nàng.

Mộ này mọc lên giữa một rừng hoa, toàn loại quỳ, do tay Hoàng-dược-Sư chọn lựa khắp nơi đem về. Hằng đêm, trăm hoa khoe sắc, xông hương, bốn mùa không lúc nào thiếu.



Nếu gọi là ngôi mộ của vợ một viên tướng cướp thì không đúng, mà phải sánh với các lăng tẩm của các vị vương phi mới phải.

Vì, Hoàng-đức-Sur đã đưa ra một công trình xây dựng tuyệt mỹ, chu vi có đến hàng dặm, xung quanh đều xây tường toàn bằng loại cẩm thạch, có đúc vô số những con vật như: long, lân, qui, phụng, con nào mặt cũng nạm minh-châu chói sáng một vùng.

Khi đến công mộ, Hoàng-Dung đưa tay lay mạnh tấm bia, nhấc sang một bên, để lộ một cửa động sâu hút.

Đường vào động có lát đá hoa, xây thành từng tam cấp. Qua khỏi địa đạo thì đến một cái phòng, ở đây có một suối nước chảy ngùn ngụt, từ tả sang hữu.

Hoàng-Dung đưa tay lên tường bầm một hạt minh-châu sáng quất, lực ấn cơ quan mở rộng, hở ra một cái cửa bằng ngọc thạch khá lớn.

Qua khỏi cửa đó mới đến ngôi mộ của Hoàng-phu-nhân.

Đền trước là linh đường, hào quang sáng rực như ánh trăng rằm, vì Hoàng-đức-Sur đã gắn vào xung quanh toàn ngọc ngà châu báu, lại thêm hai khối lưu ly rất lớn, thay cho ngọn đèn dẫn lộ.

Linh đường cũng có mấy móc, nên sau khi Hoàng-Dung bước vào, cánh cửa ngọc thạch bỗng nhiên đóng lại. Căn phòng ấy tỏa ra ánh sáng như sao, bao nhiêu châu báu đều lấp lánh làm cho Hoàng-Dung xây xẩm. Chẳng những có bốn vách tường gắn toàn ngọc quý mà ngay trên mây bàn thờ cũng vô số ngọc ngà, không có món nào có giá trị trên đời.

Nguyên vì trước kia Hoàng-đức-Sur là tay giang hồ khét tiếng, không chỗ nào là không để gót đến. Từ cung điện nhà vua, nơi cao sang tuyệt thế, cho đến hang cùng ngõ hẻm, đâu đâu có đồ quý báu là ông ta thu về chôn kỹ được.

Nhất là vàng ngọc của các nước đem cống hiến với nhau, không khỏi qua tay Hoàng-đức-Sur đón đường kiếm soát.

Bởi vậy Hoàng-đức-Sur chừa động nơi đảo Đào-hoa một khu tàng trữ kỹ, mà người ngoài không ai tò mò biết nổi.

Gặp khi vợ chết, Đức-Sur thương vợ, đã tự tay dùng số vàng ngọc ấy xây cất ngôi mộ này, kể ra thì có thể sánh với hàng đầu với các lăng tẩm đế vương các nước.

Hoàng-Dung đi mấy lần theo cha vào mộ nên đã quen, nếu ngang vào lối đầu thì không thể nào chịu nổi dưới làn ánh sáng muôn màu của hàng ngàn thứ ngọc quý ấy.

Nàng bước đến linh sàng, quì mốp xuống khóc sụt sùi, than thân trách phận.

Nước mắt đầy vơi trong phòng u tịch, khiến cho nàng liên tưởng đến cảnh ngàn năm, cho rằng đời người chỉ là một giấc chiêm bao ngắn ngủi.

Khóc chán. Nàng ôm vào cổ quan tài của mẹ nàng ngả thiếp đi lúc nào không biết.

Đền khi nàng tỉnh dậy thì bất giác nàng nghe đằng trước bàn thờ có tiếng cha nàng đang khấn vái. Tiếng cha nàng vang vang trong phòng chẳng biết đã từ lúc nào.

Nàng sợ quí, úp mặt xuống, nép mình vào phía sau, không dám cử động.

Chuyện Hoàng-đức-Sur vào thăm và khấn ở trước linh sàng của Hoàng-phu-nhân không lấy gì làm lạ. Vì từ ngày Hoàng-phu-nhân mất, cứ thỉnh thoảng ông ta lại vào đây một mình làm bạn với cảnh quanh què âm u, để gọi lại tình cảnh gởi thươ trước. Có lúc ông ta ở lại trong suốt cả đêm thâu.

Hoàng-Dung lên vào đó, nên sợ cha mình không dám lên tiếng, nàng đợi cho cha nàng trở ra, nàng sẽ nói gót theo sau.

Chợt nghe cha nàng sụt sùi nói:

— A-Hành! trước kia anh đã có hứa với em sẽ tìm cho được Cửu-âm Chân-kinh đời trước linh sàng của em để em ở cõi u-minh nhìn thầy. Vì lẽ ngày đó em đã khổ tâm vắt óc ra chép Chân-kinh cho anh, mà bị lao thần đầu chết.

Nhưng trải mười lăm năm trời, anh đi tìm kiếm, thầy chung không sao thầy được nó. Thế mà ngày nay công chuyện giao ước xưa kia bỗng nhiên được như nguyện.

Hoàng-Dung giật mình nghĩ thầm:

— Trời! Cha ta đã tìm đâu được Cửu-âm chân-kinh?

Lại nghe cha nàng khàn tiếng:

— Thực anh không muốn giết thằng con rể quí hóa của vợ chồng ta. Chỉ vì nó nặng nợ đời nợ vào cổ hung thuyến.

Hoàng-Dung lo sợ, nghĩ:

— Rõ ràng cha ta nói anh Tinh đã đi trên cổ hung thuyến nhưng cổ hung thuyến ban chiều có gì nguy hiểm đến thế?

Bây giờ Hoàng-Dung tìm gặp thình thịch, nhưng cũng cố nín lặng để nghe.

Cha nàng khản mỗi lúc một nhỏ dần, nhưng toàn là chuyện yêu đương khốn khổ.

Cảm thông được nỗi đau khổ của người cha, Hoàng-Dung thấy thương mến vô cùng. Nàng thầm nghĩ :

— Một bên tình thương, một bên hiếu đạo. Ta và anh Tinh mỗi đứa mới mười mấy tuổi đầu, còn biết bao nhiêu ngày gặp gỡ. Ta không thể nỡ bỏ người cha già quanh quẩn một mình trên đảo mà theo đuổi Quách-huynh được.

Đang lúc nàng dấn lòng như vậy thì Hoàng-dược-Sur bỗng khản lớn :

— Em ạ ! Thằng lão Ngoan-Đông nó đã kẹp cườm « Cửu-âm chân-kính » vào lòng bàn tay bốp nát tại đảo này ! Như vậy thì tuy anh không đi tìm chân kính cũng như đã tìm được cho em. Có một điều nó nâng nặc đời ngự vào chiếc « hoa thuyền ». Thuyền ấy anh đã khản trước vong hồn em, cốt để anh ngự đi tìm em để gặp nhau trong cõi cực lạc. Mặc dù anh đã can chúng mà chúng vẫn chẳng nghe lời.

Nghe đến đây, Hoàng-Dung mới vỡ lẽ.

Nguyên Hoàng-dược-Sur là một phần tử qui vợ hơn ai hết, trên đời chỉ có một.

Lúc vợ ông chết ông muốn tự sát để theo vợ xuống suối vàng, ngặt vì đứa con mới sanh hãy còn đó, nên ông không nỡ bỏ con lại một mình trên đảo. Vì vậy ông phải sống tạm thời để nuôi con. Đợi khi con khôn lớn rồi sẽ theo vợ cũng được.

Khi Hoàng-Dung đã lớn khôn, ông ta bắt đầu nghĩ đến chuyện chết. Nhưng ông ta lại nghĩ đến cái chết cấu kỳ, lý thú hơn.

Vì vậy, ông mới chế ra cỗ thuyền này.

Ông ta lên đảo liền thuê một bọn thợ mộc thực khéo, đem về hải đảo, chiếu theo khuôn mẫu kích thước của ông đã định chế thành cỗ « hoa thuyền ». Tất cả cỗ thuyền và vô số đồ y hệt như cỗ thuyền của người đời thường dùng, chỉ khác dưới tầm đáy lòng thuyền thì ông ta không dùng đinh sắt đóng vào, mà lại lấy nhựa cây nứa thành cào đặt kẻ thành sợi dài mà buộc, rồi nung nóng cho nhựa bám chặt vào kèm ở dưới đáy ván. Chặt nhựa cây ấy vì ở dưới thuyền chỗ nên bọn Thất-Công và Bá-Thông không biết mà tìm ra cái lạ lùng đó.

Cho đến, hoa thuyền thường ngày vẫn được dùng để gát trên bãi biển, không cho thấm nước, mặc dù vẫn được sơn sọc, chạm trổ và cầu vàng bạc, ngọc ngà rất mỹ lệ.

Cỗ thuyền đó, nếu để trên khô thì trông đẹp thật, nhưng hạ thủy chừng độ nửa ngày, bao nhiêu nhựa cao ngấm nước sẽ rã rã, và đáy thuyền sẽ vỡ từng mảnh.

Lúc tạo xong thuyền này, Dược-Sur đem xác của vợ ướp ngấm quàng trong quan tài từ trước, bỏ xuống hoa thuyền, chôn ra bề khơi, có ý định là hai vợ chồng cùng bỏ thủy nơi đáy biển. Bao nhiêu châu-ngọc được Dược-Sur cất dưới thuyền, coi như cái nhà táng cuối cùng của đời ông.

Nhưng đã ba lần, Dược-Sur đem vợ xuống thuyền thì lại thương hoa tiếc ngọc, chẳng nỡ vùi xác người yêu trong lòng cá, nên ông đem trở về, rồi thường đem đều khóc lóc.

Sở dĩ đã mười lăm năm mà xác người đàn bà đẹp kia không tan rã là nhờ Hoàng-dược-Sur chế được loại thủy ngân ướp xác rất tinh xảo, bên ngoài lại được thứ gỗ trầm hương làm áo quan rất bền bỉ và chắc chắn. Để được vững chắc hơn, Dược-Sur còn học bên ngoài to quan một lớp kẽm nữa.

Thế là ý nghĩ tự sát theo vợ, Hoàng-dược-Sur đã xóa bỏ, nhưng cỗ hoa thuyền thì vẫn còn. Ông ta dành sẵn đó, lúc nào muốn hạ sát thì sẽ cho hạ thủy và chôn ra bề khơi là xong.

Nhưng cái ngày đó chưa đến thì hôm nay hai vị lão thành họ Châu và họ Hồng lại cố nài đi cho được cỗ hoa thuyền, mặc dù Dược-Sur đã lăm lăm ngăn cản.

Việc này chính Hoàng-Dung cũng không ngờ. Nếu biết, Hoàng-Dung không đời nào chịu để Quách-Tinh ra đi như vậy.

Khi đã vỡ lẽ chiếc « hoa thuyền » kia là cái bẫy đem vùi thây Quách-Tinh, Châu-bá-Thông và Hồng-thật-Công xuống đáy bể. Hoàng-Dung run rẩy cả người. Nàng muốn lao mình ra, ôm lấy chân cha nàng van lạy cha nàng tìm cách cứu nạn, nhưng không hiểu sao, chân nàng như tê liệt không cử động được, còn miệng thì răng cắn chặt, không thể thốt thành tiếng.

Sau khi khẩu khí xong, Hoàng-dược-Sur khóc vang thạch động rồi từ từ bước ra, tiếp theo là một tiếng cùm của cửa hang đóng lại.

Hoàng-Dung ngồi mãi ở đó một lúc lâu mới định thần. Nàng quyết định phải tìm cách cứu mạng ba tay vô làm cao thủ, cố Quách-Tinh người yêu của nàng.

Nếu không cứu được. Thì nâng lên thân trăm mình giữa bể khơi cho trọn nghĩa với tình quân.

Tuy việc gấp rút nhưng nàng đã nhất quyết, nên tạm hoãn trở về Bình Định, nàng tự nghĩ :

— Chỉ có cách dùng thuyền xuôi theo mây ra mới cứu kịp.

Thế là nàng vận dụng các máy móc, ra khỏi mộ, rồi phi thân đến bãi bể.

Bây giờ trời tối, mây buồm ùm kín cả bể khơi, sóng gió rạo rạo như buồm lời gió thổi của từ thần đang hăm dọa người bạc mệnh.

Nàng lao mình vào một chiếc thuyền con, đánh thức bọn nô tòng cầm đuốc dậy, bảo nhổ neo tách bến.

Bọn thủy thủ con thuyền không dám trễ nãi, vội vã tuân lời.

Chợt Hoàng-Dung nghe có tiếng vỗ ngựa chạy rập rồn trong hải đảo nàng vội trèo lên cột buồm nhìn vào thì thấy dưới ánh trăng trong, con tiêu hồng mã của Quách-Tĩnh đang phi thân lao mình về phía nàng.

Con ngựa này từ ngày lọt vào hải đảo nó vẫn ẩn bóng trong rừng sâu, chẳng biết hôm nay vì đâu, đêm khuya sương lạnh, nó lại xuất hiện như thế. Hay là nó cảm thông tai nạn của chủ, trên mặt đại dương, muốn theo Hoàng-Dung để tiếp cứu chăng ?

Nhìn thấy con ngựa, Hoàng-Dung buồm rờ tái, bao nhiêu kỷ niệm đi vắng quay cuồng trong đầu óc nàng, bực giặc nàng thờ dài làm bảm :

— Tiêu hồng-mã ! Ta muốn đón mi, nhưng đây là đại dương, chỗ nguy hiểm muốn trông. Qua lại việc gấp rút, ta không đủ thì giờ, vậy thì mi an lòng ở lại vậy.

Hoàng-Dung cấp thúc ra lệnh cho bọn thủy thủ chèo thuyền ra khơi, và trượng buồm vượt sóng.

Dưới ánh trăng vàng, sóng hòa rập rền, tựa hồ muốn ngàn con rắn khổng lồ bò trên mặt nước.

Thuyền tuy nhỏ, song lao mình vun vút trong cảnh mênh mông vô tận.

Nhắc lại, Quách-Tĩnh, Châu-bá-Thông và Hồng-Bác-Cái khi nghe ở dưới khoang thuyền phát ra một tiếng kêu, cả bọn thất kinh nhảy vào khoang thì thấy nước biển đã ùa vào tràn xóa.

Ba người tuy thuộc vào hạng võ lâm cao thủ, song không khỏi hãi hùng, vội vịn sào nhảy vọt lên cột buồm. Hồng-thật-Công còn thừa sức lời được hai tên thủy thủ cầm đuốc nữa.

Nước bề trên vào mỗi lúc một nhiều, chỉ loáng mắt, cả lòng thuyền đã tràn ngập.

Châu-bá-Thông la lớn :

— Hồng lão huynh ! Chẳng Hoàng-Dung-Sư nó nói thiệt đây ! Tại sao có chuyện lạ lùng thế này ?

Hồng-thật-Công đáp :

— Tôi cũng chẳng hiểu. Nay Tĩnh nhi ! Hãy đeo chặt nơi cột buồm đừng để sụt tay mà khốn.

Quách-Tĩnh chưa kịp đáp lời thì bỗng hai tiếng rúc rúc nổi lên, cả thân thuyền rã làm hai mảnh như hai cái vỏ dừa, bập bềnh trên sóng, nghiêng đổ sang một phía.

Hai người thuyền-phụ yếu sức, chịu không nổi, rơi ùm xuống nước mắt nhắm.

Cánh buồm bị sóng cuốn, còn dính trong mảnh thuyền, cứ rạo rạo theo ngọn sóng, lắc lư lên xuống. Hồng-thật-Công vội bảo Quách-Tĩnh :

— Tĩnh nhi ! Chúng ta hợp sức đánh gãy cột buồm cho gió khỏi lộng mau lên !

Thế là thấy trỏ Quách-Tĩnh vận lực vào tay, đánh một lượt vào chân cột buồm. Mặc dầu cột buồm Dục-Sư chọn thứ gỗ thông già, rất cứng, nhưng chỉ loáng mắt đã bị hai cánh tay thủy trỏ Hồng-thật-Công đánh gãy.

Ba người lại bám vào mảnh thuyền lơngoi trên mặt nước như ba con chuột sa dưới ao sâu.

Tại đây có cách hải đảo Đào-hoa xa quá, chuang quanh sương mờ bao phủ, sóng bề nhấp nhô, nên không nhìn thấy bóng dáng một củ lao nào nữa cả.

Hồng-thật-Công lo sợ, chỉ trông cậy vào tài nghệ cao siêu, bám chặt vào mảnh thuyền vỡ, lênh đênh trên bể, nếu chẳng được người cứu vớt thì eo giời lắm cũng chỉ chịu được mười lăm ngày là kiệt sức.

Chợt nghe xa xa có tiếng cười khanh khách, Thì-Công nhìn ra tiếng cười của Bá-Thông với hồi lớn :

— Bá-Thông ! Lão huynh bám vào đầu thế !

Tuy sóng bề rạt rào, làm át cả tiếng người, song giọng nói của Hồng-thật-Công rất sung mãn, vang vang trên mặt nước.

Châu-há-Thông đáp :

— Tôi đang đeo vào chiếc cột buồm gãy đây.

Nhìn thấy Bá-Thông cách mình chẳng bao xa, nhưng vì đêm tối không trông thấy, Hồng-thật-Công lại hỏi :

— Lão Ngươn-Đông hơi có giỏi không ?

Châu-bá-Thông cười hề hề, đáp :

— Ta đã bảo ở ao hồ thì ta hơi khá lắm. Nhưng đây là đại dương chẳng biết đầu mà nói. Chẳng nào đuối sức sẽ rõ tài nghệ.

Hồng-thật-Công làm bảm :

— Ôi chao ! Chết đến nơi mà còn cười đùa ! Gan thật !

Đoạn ông ta quay lại bảo Quách-Tĩnh :

— Tĩnh con ! Thấy trò ta đến cứu hân.

Hai người bám trên mảnh thuyền vỡ, dùng tay làm mái chèo quạt nước hơi đến chỗ có tiếng cười.

Nhưng hơi độ vài tưng, sắp đến chỗ Châu-há-Thông, bỗng một cơn gió đánh thốc lại, làm cho mảnh thuyền của Hồng-thật-Công trở về chỗ cũ.

Hồng-thật-Công nhăm mắi lại, vì nước biển mợn chát, tại vào mặt. Ông ta hô lớn :

— Châu Hào-huynh ! Có bọn ta ở đây, đừng sợ !

Mặc dù sóng to gió cả, mà tiếng cười của Châu-bá-Thông vẫn không xóa nhòa. Ông ta lớn tiếng nói :

— Được rồi ! Bá-Thông tôi không hề sợ, vẫn hơi đây mà !

Một lúc khá lâu, hai thấy trò Thì-Công mới chèo lần mảnh thuyền đến cạnh Bá-Thông. thì, thấy ông ta lo ngại như một con chó bẻ, lúc trời lên lúc lặn xuống theo làn sóng.

Quách-Tĩnh gọi :

— Châu đại-ca ! Hãy cõ lướt tới đeo vào mảnh thuyền này.

Châu-bá-Thông lom khom vớ vào mảnh thuyền, râu tóc bù xù xa xuống mặt như một dị nhân dưới lòng bể, làm cho Thì-Công không nhìn cười được, nói :

— Châu Hào-huynh tài giỏi quá ! Già như lão, thú dữ dưới bề trông thấy Hào-huynh cũng phải khiếp sợ.

Trái lại Châu-bá-Thông thấy trong lúc nguy hiểm mà Hồng-thật-Công vẫn còn đeo lưng lẳng lẳng chiếc bầu rượu to tướng trên lưng, không nhìn cười được, nói :

— Hãy trút hết rượu ra, lấy chiếc bầu làm phao nổi cho sớm. Hồng-thật-Công nhớ lại, cười hề hề đáp :

— Hãy khoan ! Mảnh thuyền vỡ còn làm nơi nương tựa được kia mà.

Bỗng Bá-Thông hét lên một tiếng chói lói :

— A ! Nguy quá ! Trời !

Quách-Tĩnh thất kinh hỏi :

— Làm sao ! Châu đại-ca ! Có việc gì thế ?

Châu-bá-Thông đưa tay chỉ về phía xa xa, trợn tròn đôi mắt nói :

— Kia kia ! Cá mập ! Hàng đàng cá mập đông lắm.

Quách-Tĩnh từ nhỏ sinh trưởng nơi xứ Mông-cổ, toàn cá và tuyết, đâu có nghe nói đến loại cá mập ăn thịt người. Chàng quay lại nhìn Hồng-thật-Công thấy ông ta cũng tái mặt nên chàng đoán biết chắc loại cá này nguy hiểm lắm.

Hồng-thật-Công chẳng nói gì cả, lặn lại phía đầu thuyền đưa tay đánh tạt một cái, tước ra được một mảnh gỗ khá lớn, cầm tay làm khí giới.

Thầy Quách-Tĩnh không có gì cầm tay, Thì-Công toan ném mảnh gỗ này lại, thì Quách-Tĩnh đã xua tay nói :

— Đệ-tử có chiếc dao này rồi.

Chàng thò vào lưng móc ra một con dao nhọn, dao này cực kỳ sắc bén do Thành-Cát Tư-Hầu tặng cho chàng lúc ở Mông-Cổ.

Châu-bá-Thông ở mảnh thuyền, với tay nói :

— Thế thì trao mảnh gỗ ấy cho đệ.

Hồng-thật-Công ném mảnh gỗ cho Châu-bá-Thông, toan đi tìm mảnh khác, thì đàn cá mập đã ủa ùn ùn, con nào miệng cũng nhọn sát to bằng cái chum, răng nhọn tua tủa như những lưỡi dao, cồm hai hàng, nhô đầu lên mặt nước, hình như nó đã đánh được hơi người.

Chúng lặn lại xung quanh mảnh thuyền vỡ, đông không biết bao nhiêu mà kể, con nào cũng to lớn bằng chiếc thuyền bọ buồm. Hồng-thật-Công nói như ra lệnh :

nước.  
Cả ba nép mình ngói trên chiếc bè ván như ba con chạch ngói trên chiếc lá khô trên mặt nước.

Quách-Tĩnh cầm tay lăm le phóng tay đâm vào một con cá mập.  
Hồng-thật-Công nói lớn:  
— Hãy nhắm đúng vào đĩnh đầu, nó.

Quách-Tĩnh chưa kịp buông tay thì bên kia một tiếng ầm ầm.  
Châu-bá-Thông đã đánh vào đầu một con cá mập khá lớn.  
Nó vẩy đuôi một cái, nước biển tung tóe lên, rơi vào mảnh thuyền như mưa, làm thấy trò Quách-Tĩnh và Châu-bá-Thông ướt như tắm.

Máu loãng trên mặt bè, con cá mập bị Bá-Thông đánh nát so chết ngay.

Đàn cá mập nghe hơi máu xúm nhau bầu lại, nhe răng tấp vào con cá mập bị chết, xé từng miếng, thịt ăn, chỉ chừa lại bộ xương trắng.

Chúng vừa ăn thịt hết một con trong đồng bọn lại há mồm vây quanh mảnh thuyền của ba người.

Quách-Tĩnh thấy vậy khò lưng xuống, dùng dao chọc vào đầu một con. Cánh tay chàng vừa đánh toét một cái, đầu con cá mập phọt lên hai vôi máu, chĩa cao trên mặt nước.

Đàn cá mập đánh hơi máu, lại bầu vào xé xé đồng bọn.

Thấy rùng rợn làm sao! Châu-bá-Thông tỉnh thích vui đùa, thấy thế lấy làm khoái chí cười hề hề, nói:

— Thế thì tao cho bày một bữa no lòng!

Ông ta cầm mảnh gỗ, cứ nhắm vào đầu từng con đánh xuống. Mỗi lần đánh là một con cá chết! Và mỗi lần như vậy là đàn cá mập kia ùa đến xơi thịt.

Rồi cả ba người thi nhau đánh, và đàn cá mập kia cũng thi nhau xé xé.

Một lúc khá lâu cả ba tính ra đã giết đến 200 con, mà chưa thấy người nào một nhọc cả.

Châu-bá-Thông thích chí cười vang mặt bè, đầu rùng rầu tóc ông ta bị nước biển tạt vào ướt đầm.

Đánh chém một lúc, cả ba đều đã có kinh nghiệm, chẳng cần phải đánh chết, chỉ cần đánh cho chảy máu là đồng bọn đã bầu lại xơi thịt ngay.

Tuy đó là cơ hội để ba người có thể trè hoãn tạm thời, tránh tai nạn cá mập xé xác họ, song nếu cứ như thế mãi thì cũng đến lúc phiên họ phải vào bụng cá mập.

Thực vậy, cứ mỗi lúc, cá mập cứ từ đầu kéo đến, mỗi lúc một đông, dày đặc cả một vùng bề rộng. Chúng chỉ cần vung vây một chút là có thể đánh chìm mảnh thuyền kia tức khắc.

Châu-bá-Thông liếc nhìn thấy nét mặt Hồng-thật-Công đã tỏ ra quan trọng, ông ta nói:

— Hồng lão huynh! Nếu nước này thì chúng ta không sao tránh khỏi vào bụng cá. Vậy thì trước khi chết để muồn đùa chơi một cuộc. Bật cứ dùng gậy, dùng dao, hay dùng tay, kẻ nào xé được bụng cá cho mọi người thấy thì kẻ ấy là đệ nhất anh hùng của bè cá.

Hồng-thật-Công nói:

— Nếu vậy ta đầu nhừơng ai.

Đứt lời, Hồng-thật-Công vung tay xức thế «Thiên long hải vỹ» đánh chọc xuống nước một cái. Con cá mập vừa lao mình tới đã bị xé làm hai.

Con này mình lớn bằng cánh buồm có hơn ba trăm cân, bị tay Hồng-thật-Công sả xuống một nhát, hẳn nhảy lộn lên mặt sóng, bụng bị xé một đường, chết tươi.

Bá-Thông khen lớn:

— Chương pháp Hồng lão-huynh lợi hại lắm! Ngoan-Đông phục đây! Dám chơi nữa chăng?

Thật-Công cười đáp:

— Chơi nữa thì chơi!

Ông ta vung tay đánh tới một đòn nữa. Một con khác lại vỡ bụng.

Châu-bá-Thông gật gù đem tiếp:

— 203 - 204 - 205 |

Đoạn Bá-Thông quay qua Quách-Tĩnh hỏi:

— Chú mày sợ chăng?

Thật tào Quách-Tĩnh thấy rùng cả áy đã rợn người. Tuy nhiên, thái độ bình tĩnh của Châu-bá-Thông và Hồng-thật-Công đã làm cho chàng giữ được đôi phần tự chủ.

Chàng đáp:

Chợt một con cá mập rất lớn nhe răng lao mình đến trước mặt Quách-Tĩnh.

Chàng nhận thấy con cá này quá lớn nên chẳng dám khinh thường; một tay quạt xuống nước, một tay làm thế dụ địch. Quả nhiên, con cá bị lừa, quật đuôi một cái làm giật sóng bể, quay mình lại, há mồm đớp tay Quách-Tĩnh.

Quách-Tĩnh vận sức vào cánh tay giờ mũi dao lên đâm vào yết hầu cá mập.

Cá mập bị đau, lao mình lướt tời, lưỡi dao sắc bén của Quách-Tĩnh đã xẻ một đường từ yết hầu chọt đến bụng, máu vọt ra đỏ chói.

Quách-Tĩnh vội thu dao về, tức thì đồng bọn đã ào tới xé thịt. Trong chốc lát, con cá mập đó chỉ còn là bộ xương trắng, từ từ chìm xuống đáy biển.

Bá-Thông reo lớn :

— Khá lắm ! 206.

Chợt Bá-Thông quay qua, thọc mảnh gỗ xuống đánh thốc vào bụng một con cá mập. Nhưng con khác lại lao đến chọt đớp vào tay Bá-Thông.

Hồng-thất-Công lạnh tay xia một đòn. Thế là cả hai con cá chết cùng một lúc.

Bá-Thông đếm :

— 207 - 208 ! Hết hết.

Bá-Thông vừa bị Dược-Sư đánh một chưởng ban sáng, mặc dầu được uống thuốc nên sức khỏe chưa phục hồi. Bây giờ vận sức nhiều quá nên trong người thấy bất thần mệt nhọc.

Bá-Thông ngoài cỡ nhìn lại, thấy xa xa, có một chiếc thuyền lớn ba buồm chạy đến gọi Hồng-thất-Công nói :

— Lão huynh ! Coi kìa ! Thuyền ai đến cứu chúng ta.

Thất-Công trở mắt nhìn vào làn gương mờ, thấy trước buồm có cắm cây cờ trắng, theo con rêu hồ biết là thuyền của Tay Dục Âu-dương-Phong.

Ông ta cười ha hả nói :

— Thằng « Độc-vật » dò theo ta mãi làm gì ubi ? Nhưng cũng may nhờ nó có ý xấu mà ta thoát nạn này.

Ba tay cao thủ đang trong tình cảnh tuyệt lộ, lại được thấy đường sống, nên sức chiến đấu càng hăng, ra tay chiến đấu với bọn cá mập một lúc nữa.

Cứ mỗi cái đánh của Hồng-thất-Công là Châu-bá-Thông lại thêm thêm một tiếng.

Cho đến số 260 thì thuyền Âu-dương-Phong cập đến nơi, đón ba người lên thuyền lớn.

Lâu được khoảng thuyền, mặt mày Châu-bá-Thông vẫn còn chưa phai về đùa cợt vừa rồi.

Chú cháu Âu-dương-Phong ra đứng ở mũi thuyền nhìn đàn cá mập mà thần phục tài nghệ và gan dạ của hai vị anh hùng vừa bị thuyền đâm.

Âu-dương công-tử sai mấy tên thuyền phiu, móc thịt làm mồi vào chiếc cầu bằng thép cứng, cắm ở đầu thuyền, thả xuống mặt nước. Chỉ trông nháy mắt đã trục lên hai ba con cá mập lớn.

Thuyền của Âu-dương-Phong vẫn là một thứ thuyền chèo, nên có được một sức chèo khá mạnh.

Hồng-thất-Công nhìn cá mập vừa câu được, nằm trắng phao trên thuyền, cười hỏ hỏ nói :

— Khá lắm ! Chúng mày ăn thịt chúng tao hay chúng tao ăn thịt chúng mày ?

Âu-dương công-tử cũng cười đùa nói :

— Không cần xé thịt nó làm gì. Tiêu-diệt có cách trả thù cho Hồng-lão-bá.

Dứt lời, Âu-dương công-tử ra lệnh cho bọn xà-phu vớt một khúc cây nhọn thực lớn. Đoàn ông ta dùng cây thiết sáng cạy miệng cá há toát ra, lấy cây nhọn chổng vào hàm cho con cá không sao ngậm lại được, rồi vớt xuống biển.

Con cá mập lỵ tuy đuôi ngo ngoe được, nhưng cứ cắt đầu lên lác qua lác lại bơi trên mặt nước.

Âu-dương công-tử cười ha hả nói :

— Thế này thì mày không thể nào nhai mới nổi nữa. Mày sẽ chết. Nhưng cái chết còn lâu, phải chịu mười ngày đau đớn mới chết được. Hay nhất là tao không làm cho mày chảy máu, chứ nếu mày bị chảy máu thì đồng bọn đến xơi mày mất rồi, còn gì ?

Quách-Tĩnh thấy thế nghĩ thầm :

Độc kế thực đây ! Con cá phải bị hành hạ đến chín mười ngày mới chết. Thực là cá đã ác nữa hẳn còn ác hơn cá ! Quả mình không nghĩ tới, và cũng chẳng bao giờ ngờ làm như vậy.

Châu-bá-Thông nhìn thấy Quách-Tĩnh hiểu ý, nói :

— Này chú ! Chú mà nhìn thấy người nham hiểm như vậy chớ lòng chú không vui ? Nhưng chú cần phải hiểu rằng thằng chớ mà độc ác thì thằng chớ cũng phải độc chớ ! Chàng nó toàn là giống « độc vật » kia mà.

Âu-dương-Phong thấy vậy thích người đời cho mình là « độc ». Lời nói của Châu-bá-Thông nói với Âu-dương-Phong là một lời khen hơn là trách. Vì vậy Âu-dương-Phong rất đắc ý, cười lớn, nói :

— Lão Ngoan-Đổng ! Đây là thú đoán trò chơi nhỏ nhỏ của thằng chớ, còn ta, Tây-Độc đâu có làm như vậy. Nếu ta đã làm thì còn « độc » gấp trăm lần như thế.

Châu-bá-Thông khòm lưng, trở mắt nhìn vào Âu-dương-Phong nói khích :

— Còn làm thế nào mới là « độc » hơn ?

Âu-dương-Phong nói :

— Bà người vừa bị rừng cá mập khốn quẫn, kể thì lớn chuyện đấy. Nhưng dưới con mắt của đệ, đệ cho rằng chúng chỉ là những con vật yếu đuối, chẳng khác loài tôm tép. Đệ muốn giết rừng cá ấy chỉ trong nháy mắt.

Châu-bá-Thông nói pha trò :

— Ôi chao ! Tây-Độc nói lớn lời như thế chẳng biết có thực hiện được lời nói của mình chớ. Ta, Lão Ngoan-Đổng đây, nếu Tây-Độc làm thế nào một lúc diệt hết đàn cá mập là là hàng mấy dặm kia thì ta sẽ kính « độc vật » làm cha, mà há mồm gọi lớn ba tiếng :

— Cha Tây-Độc ! Cha Tây-Độc ! Cha Tây-Độc !

Tuy biết Châu-bá-Thông cười xéo mình, song Âu-dương-Phong cho là Bá-Thông đã bước vào cạm bẫy, liền nghiêm mặt nói :

— Đệ đâu dám nhận là cha Ngoan-Đổng, nhưng nếu Ngoan-Đổng không tin thì hai ta đánh cuộc đi ! Liệu có dám chớ ?